

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (viết tắt là Quyết định); Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Quyết định.
2. Cụ thể hóa các tiêu chí xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng những hoạt động thiết thực, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.
3. Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

##### 1. Thông tin truyền thông về Quyết định

a) Thực hiện phổ biến, thông tin, định hướng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí hoặc các hình thức phù hợp về Quyết định tập trung vào mục đích, ý nghĩa, những nội dung cơ bản và những điểm mới quan trọng.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đồng Khởi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Thông tin, tuyên truyền về kết quả việc triển khai, thực hiện Quyết định trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

##### 2. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

a) Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định phù hợp tình hình thực tế tại địa phương

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; UBND các huyện, thành phố.



- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2021.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nội dung Quyết định hàng năm

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh; các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; UBND các huyện, thành phố. Có thể lồng ghép chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở và cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm hoặc theo chỉ đạo của Trung ương;

- Thời gian thực hiện: Quý I hàng năm.

c) Triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định (thay thế Thông Tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các tiêu chí tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật)

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ Tư pháp ban hành.

### **3. Xây dựng tài liệu, tổ chức quán triệt, tập huấn việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) In ấn, phát hành tài liệu phổ biến những nội dung cơ bản của Quyết định, trọng tâm là các tiêu chí, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, tham mưu công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2021; các năm tiếp theo (tùy tình hình và nhu cầu thực tế của từng năm).

### **4. Áp dụng phần mềm quản lý, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố;

- Thời gian thực hiện: Khi Bộ Tư pháp có hướng dẫn.

### **5. Tham mưu các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định**

a) Tham mưu các giải pháp hỗ trợ địa bàn khó khăn, chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện nội dung và nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025



- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp; các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; UBND các huyện, thành phố.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

b) Tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý;

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

c) Tham mưu thực hiện chỉ đạo điểm, hỗ trợ xây dựng, triển khai mô hình xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2022.

d) Giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương theo thẩm quyền trong tổ chức thực hiện Quyết định (nếu có)

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- *Đơn vị phối hợp:* Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQ Việt Nam) và các đoàn thể tỉnh; các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

## **6. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quyết định; khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quyết định

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp; các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; UBND các huyện, thành phố;

- *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, có thể lồng ghép thực hiện trong kiểm tra công tác PBGDPL hoặc kiểm tra công tác chuyên môn của đơn vị, địa phương.

b) Tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Định kỳ 02 năm một lần hoặc đột xuất.

## **7. Tổng hợp, báo cáo, tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng về việc thực hiện Quyết định**

a) Tổng hợp, báo cáo về Bộ Tư pháp kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ngành có tiêu chí, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Định kỳ lồng ghép báo cáo thực hiện công tác PBGDPL 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b) Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng về việc thực hiện Quyết định

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- *Đơn vị phối hợp:* Ban Thi đua, khen thưởng - Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- *Thời gian thực hiện:* Sơ kết vào cuối năm 2023, tổng kết vào năm 2025.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các sở, ban, ngành tỉnh**

a) Căn cứ nội dung các Tiêu chí được quy định tại Quyết định triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với chức năng của cơ quan, đơn vị.

b) Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn thực hiện: Tiêu chí 1; Chỉ tiêu 1, 2 - Tiêu chí 2; Chỉ tiêu 3 - Tiêu chí 5 tại Điều 3 của Quyết định.

### **2. Văn phòng UBND tỉnh**

Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn thực hiện: Chỉ tiêu 2 - Tiêu chí 5 tại Điều 3 của Quyết định.

### **3. Sở Tư pháp**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đã đề ra.

b) Thực hiện nhiệm vụ là đầu mối, tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn thực hiện: Chỉ tiêu 3, 4, 5 - Tiêu chí 2; Chỉ tiêu 1, 3 - Tiêu chí 3 tại Điều 3 của Quyết định.

### **4. Sở Tài chính**

a) Thường xuyên hướng dẫn cụ thể việc bố trí kinh phí, bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

b) Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn thực hiện: Chỉ tiêu 6 - Tiêu chí 2; Chỉ tiêu 2 - Tiêu chí 3 tại Điều 3 của Quyết định.



### 5. Sở Nội vụ

Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn thực hiện: Tiêu chí 4 tại Điều 3 của Quyết định.

### 6. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn thực hiện: Chỉ tiêu 1 - Tiêu chí 5 tại Điều 3 của Quyết định.

### 7. Công an tỉnh

Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn thực hiện: Chỉ tiêu 4 - Tiêu chí 5 tại Điều 3 của Quyết định.

### 8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh

Tổ chức giám sát việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong việc thực hiện tiêu chí thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

### 9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này bảo đảm có chất lượng, hiệu quả và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai tại địa phương.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định tại địa phương; phân công cơ quan chuyên môn làm đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện; bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp - Vụ PBGDPL (báo cáo);
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh (đôn đốc);
- Các sở, ban, ngành tỉnh (thực hiện);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (thực hiện);
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố (thực hiện);
- Phòng NC, Công TTĐT; Trang TT PBGDPL tỉnh;
- Lưu: VT.



**Trần Ngọc Tam**